

THÔNG BÁO

Về việc công khai lựa chọn tổ chức Bán đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Điều 4, Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ các Quyết định số: 16/2021/QĐST-TCDS ngày 14/04/2021 và số 46/2021/QĐST-TCDS ngày 12/07/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ các Quyết định thi hành án số 648/QĐ-CCTHADS ngày 13/07/2021 và số 76/QĐ-CCTHADS ngày 26/10 /2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 03/QĐ-CCTHADS ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ kết quả thẩm định giá ngày 06/5/2022 của Công ty cổ phần thẩm định giá và dịch vụ tài chính tỉnh Quảng Nam.

Do các đương sự không thoả thuận được việc lựa chọn tổ chức Bán đấu giá, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc thông báo công khai lựa chọn tổ chức Bán đấu giá đối với Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa số 1743, tờ bản đồ số 2, toạ lạc tại thôn Phú Đông, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất CX887233, có số vào sổ cấp GCN: CH 00585 do UBND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 09/09/2020 cho ông Huỳnh Anh Dũng và bà Phan Thị Ánh Nguyệt (Có biên bản kê biên kèm theo), cụ thể:

I. Tên, địa chỉ của người có tài sản Bán đấu giá:

Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Lộc.

Địa chỉ: 179 Quang Trung, khu Phước Mỹ, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.



II. Tên tài sản:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa số 1743, tờ bản đồ số 2, tọa lạc tại thôn Phú Đông, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất CX887233, có số vào sổ cấp GCN: CH 00585 do UBND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 09/09/2020 cho ông Huỳnh Anh Dũng và bà Phan Thị Ánh Nguyệt với giá khởi điểm là: **6.158.951.000 đồng** (Sáu tỉ một trăm năm mươi tám triệu chín trăm năm mươi một đồng).

III. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản bao gồm:

Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc đấu giá	11,0
1.1	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
1.2	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử)	6,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0

1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0

2.1	Dưới 20% (Bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản. Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3)	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp thẻ Đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0

6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động. Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (Bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp. Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (Không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (Không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	Tổ chức đấu giá tài sản có trụ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Nam	2
2	Đã tổ chức đấu giá thành công tài sản theo hình thức trực tuyến	3
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện



Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của cơ quan thi hành án dân sự huyện Đại Lộc (Bộ phận văn thư); địa chỉ: 179 Quang Trung, khu Phước Mỹ, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (hoặc Chấp hành viên Nguyễn Đức Hoài theo số điện thoại: 0908186852) đến trước 16 giờ 00 phút ngày 09/6/2022.

***Lưu ý:** Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc không hoàn trả hồ sơ đối với các tổ chức Bán đấu giá không được lựa chọn

Vậy, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc thông báo công khai cho các tổ chức Bán đấu giá tài sản biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc (Đề k/s);
- Lưu.



CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Đức Hoài